

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 29 /TTr-CĐKT

Quảng Trị, ngày 21 tháng 09 năm 2021

TỜ TRÌNH

**Về việc Thông báo hướng dẫn hạng mục nguồn vốn sự nghiệp năm 2021
Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới
(Nguồn vốn: Sự nghiệp Ngân sách Trung ương)**

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ Quyết định số 2470/QĐ-UBND ngày 14 tháng 09 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc phân bổ vốn năm 2021 thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới (Nguồn vốn: Sự nghiệp Ngân sách Trung ương);


Trường Cao đẳng Kỹ thuật kính đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị, thông báo hướng dẫn hạng mục nguồn vốn sự nghiệp năm 2021 Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, kinh thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn (đào tạo nghề nông nghiệp) cho Trường Cao đẳng Kỹ thuật làm Chủ đầu tư với nguồn vốn được phân bổ là: 300.000.000 đồng. (Số tiền bằng chữ: Ba trăm triệu đồng), cụ thể như sau:

- Đào tạo nghề cho lao động nông thôn (đào tạo nghề nông nghiệp): 300.000.000 đồng. (Có bản chi tiết đính kèm).

Vậy, Trường Cao đẳng Kỹ thuật kính đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư, thông báo hướng dẫn hạng mục nguồn vốn để đơn vị có cơ sở thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HT, PHT;
- Lưu: VT, TCKT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thiên Vinh

UBND QUẢNG TRỊ
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT



KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO NGHỀ CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN NĂM 2021

Nguồn vốn: Sự nghiệp Ngân sách Trung ương

(Kèm Tờ trình số 29 /TT-CDKT ngày 21 tháng 09 năm 2021 của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Quảng Trị)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DVT: Đồng

TT	Tên nghề đào tạo	Số tháng đào tạo	Số lớp	Dự kiến địa điểm tổ chức	Dự kiến đơn vị đào tạo	Số học viên (người)	Kinh phí đào tạo	Dự kiến kinh phí hỗ trợ theo Quyết định số 14/QĐ-UBND	Dự kiến kinh phí hỗ trợ theo Quyết định 46/QĐ-TTg	Ghi chú (hồ chính sách)
1	Kỹ thuật nuôi gà thả vườn (theo hướng an toàn sinh học)	2	1	Triệu Tài, Triệu Phong	Trường Cao đẳng Kỹ thuật Quảng Trị	27	50,750,000	45,800,000	4,950,000	5
			1	Vĩnh Hà, Vĩnh Linh		27	60,750,000	45,900,000	14,850,000	15
2	Kỹ thuật chăn nuôi và phòng trị bệnh cho trâu/bò/dê	1	1	Vĩnh Ô, Vĩnh Linh		19	27,550,000	19,000,000	8,550,000	19
3	Kỹ thuật trồng và chăm sóc cây nếm (theo hướng an toàn sinh học)	2	1	Triệu Tài, Triệu Phong		27	37,350,000	32,400,000	4,950,000	5
			1	Húc Nghi, Đakrông		20	61,800,000	42,000,000	19,800,000	20
4	Kỹ thuật nuôi giun quế kết hợp chăn nuôi gà/vịt/cá (đảm bảo an toàn sinh học)	2	1	Tà Long, Đakrông		20	61,800,000	42,000,000	19,800,000	20
			1			20	61,800,000	42,000,000	19,800,000	20
Tổng cộng						140	300,000,000	227,100,000	72,900,000	84

Số tiền bằng chữ: Ba trăm triệu đồng./.